|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THPT SÔNG CÔNG **NHÓM HÓA**  |  **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Sông Công, ngày 03 tháng 9 năm 2024* |

**KẾ HOẠCH**

**Ôn thi tốt nghiệp THPT**

**Năm học: 2024 – 2025**

**I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; thông tư số 13/2023/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 08 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sử đổi, bổ sung một số nội dung trong chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ;

Công văn số 3935/BGDĐT-GDTrH ngày 30/7/2024 của Bộ GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Thái Nguyên về nhiệm vụ năm học 2024-2025, căn cứ vào phư­ơng hư­ớng, nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 của trường THPT Sông Công.

 Căn cứ vào tình hình chất lượng học tập của học sinh. Nhóm Hoá trường THPT Sông Công xây dựng kế hoạch Ôn thi tốt nghiệp THPT môn hoá học năm học 2024-2025 như sau:

**II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Nhằm ôn tập, bổ sung và củng cố kiến thức cho học sinh khối 12 của trường, phát huy tinh thần sáng tạo, tự học tự rèn luyện của các em;

- Đáp ứng nhu cầu của phụ huynh học sinh và tạo điều kiện cho các em phát triển toàn diện;

- Nhằm chuẩn bị tốt cho kỳ thi Tốt nghiệp THPT năm 2025.

**2. Yêu cầu**

- Về phía giáo viên:

+ Xây dựng kế hoạch ôn tập, đề cương ôn tập hợp lí, và đặc biệt phải phù hợp với đối tượng học sinh trường.

+ Tiến hành ôn tập và hướng dẫn học sinh ôn tập theo thời gian và kế hoạch đã thống nhất trong nhóm.

- Về phía học sinh:

+ Có đầy đủ thời gian ôn tập, phương pháp học tập phù hợp, khoa học…

+ Tích cực, chủ động ôn tập kiến thức do giáo viên đề ra, tìm hiểu, tham khảo thêm các kiến thức;

+ Thực hiện nghiêm túc nội quy trường lớp, tích cực rèn luyện, cố gắng đến mức cao nhất để đạt kết quả tốt.

**III. NỘI DUNG**

**1. Đặc điểm, tình hình học sinh**

- Thuận lợi: Đa số HS chăm chỉ.

- Khó khăn: Số lượng các em yêu thích bộ môn không nhiều .

**2. Nội dung ôn tập**

Các kiến thức trong chương trình hóa học lớp 12, một phần của chương trình hóa học lớp 10, 11.

**3. Biện pháp thực hiện**

 - Ôn tập theo từng chuyên đề thi;

 - Tóm tắt lý thuyết, hệ thống một số dạng bài tập và tìm phương pháp giải các dạng bài tập đó.

 - Rèn luyện kỹ năng luyện đề;

**4. Chỉ tiêu phấn đấu**

 Đạt chỉ tiêu khoán của Sở GDĐT giao.

**III. KẾ HOẠCH CỤ THỂ**

**1. Thời gian – thời lượng:**

Dự kiến từ tuần 3 tháng 9/2024 đến tuần 3 tháng 6/2025.

Số buổi: 30 buổi x 3 tiết/ buổi.

**2. Nội dung ôn tập cụ thể:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chủ đề** | **Thời lượng****(số buổi)** | **Yêu cầu cần đạt** | **Điều chỉnh, bổ sung** |
|  | Ester – Lipid  | 03 | - Hiểu về mối quan hệ giữa cấu tạo và tính chất của carboxylic acid (tính acid, phản ứng ester hóa), ester – lipid (phản ứng thủy phân, trong đó chú ý đến phản ứng xà phòng hóa).- Hiểu được cơ chế hoạt động của xà phòng và chất giặt rửa tổng hợp; cách điều chế xà phòng, chất giặt rửa tổng hợp, từ đó vận dụng giải quyết các bài tập thực tiễn.- Vận dụng các kiến thức để giải thích hiện tượng các thí nghiệm và giải các bài toán như xác định chất, hoàn thành sơ đồ phản ứng, bài tập định lượng có liên quan. |  |
|  | Carbohydrate | 02 | - Hiểu được cấu tạo của các carbohydrate, từ đó giải thích được các tính chất hóa học của chúng.- Vận dụng kiến thức về carbohydrate để giải thích hiện tượng của một số thí nghiệm và làm các bài tập thực tiễn (tráng gương, lên men, thủy phân,...) |  |
|  | Hợp chất chứa nitrogen | 02 | - Trình bày và hiểu được mối quan hệ giữa cấu tạo và tính chất của các hợp chất chứa nitrogen (amine, amino acid, peptite, protetin và enzyme).- Vận dụng các kiến thức về hợp chất chứa nitrogen để giải thích hiện tượng xả ra trong các thí nghiệm, xác định chất và hoàn thành sơ đồ phản ứng, các bài tập thực tiễn có liên quan. |  |
|  | Polymer  | 01 | - Hiểu được công thức cấu tạo và gọi được tên của một số polymer thường gặp.- Trình bày được phương pháp trùng hợp, trùng ngưng để tổng hợp một số polymer thường gặp. Vận dụng giải thích được một số vấn đề về cấu tạo, tính chất, xử lý chất thải, tái chế polymer,... |  |
|  | Hydrocarbon, dẫn xuất halogen, alcohol-phenol, hợp chất carbonyl, carboxylic acid | 02 | - Hiểu về mối quan hệ giữa cấu tạo và tính chất của các dẫn xuất halogen, alcohol, phenol.- Vận dụng để giải các bài toán như xác định chất, hoàn thành sơ đồ phản ứng, bài tập định lượng có liên quan.- Hiểu về mối quan hệ giữa cấu tạo và tính chất của các hợp chất carbonyl (aldehyde và ketone), carboxylic acid.- Vận dụng các kiến thức đã học để giải thích hiện tượng của các thí nghiệm và giải các bài toán như xác định chất, hoàn thành sơ đồ phản ứng, bài tập định lượng có liên quan. |  |
|  | Hóa đại cương | 02 | - Hiểu được cấu tạo của nguyên tử, mối quan hệ giữa cấu tạo nguyên tử với tính chất của nguyên tố, trong đó có phản ứng hạt nhân và ứng dụng.- Hiểu được các nguyên tắc sắp xếp các nguyên tố trong bảng tuần hoàn, các quy luật biến đổi, từ đó vận dụng so sánh tính chất của đơn chất, hợp chất của các nguyên tố. Giải thích sự hình thành liên kết trong các phân tử, mối quan hệ giữa đặc điểm liên kết và một số tính chất vật lí.- Hiểu được ý nghĩa của ethalpy và biến thiên enthalpy (∆H), entropy và biến thiên entropy (∆S), biến thiên năng lượng tự do Gibbs (∆G), từ đó vận dụng để giải các bài toán về năng lượng.- Cân bằng được phản ứng oxi hóa – khử, vận dụng giải quyết các hiện tượng trong tự nhiên và giải quyết các câu hỏi bài tập thăng bằng electron.- Giải thích được các yếu tố ảnh hưởng đến tốc độ phản ứng, cân bằng hóa học và vận dụng giải quyết các vấn đề thực tiễn.- Giải thích được hiện tượng điện li của các chất và giải quyết các bài toán về hằng số phân li, pH. |  |
|  | Pin điện, điện phân | 02 | - Trình bày được nguyên tắc (thứ tự) điện phân dung dịch, điện phân nóng chảy.- Thực hiện được (hoặc quan sát video) thí nghiệm điện phân dung dịch copper (II) sulfate, dung dịch sodium chloride (tự chế tạo nước Javel để tẩy rửa).- Nêu được ứng dụng của một số hiện tượng điện phân trong thực tiễn (mạ điện, tinh chế kim loại). Vận dụng giải thích một số hiện tượng điện phân trong thực tiễn (mạ điện, tinh chế kim loại). |  |
|  | Đại cương về kim loại | 03 | - Trình bày được đặc điểm cấu tạo và liên kết kim loại; tính chất vật lý của kim loại.- Hiểu được tính chất hoá học của kim loại; dùng giá trị thế điện cực chuẩn của một số cặp oxi hoá – khử để giải thích các trường hợp kim loại phản ứng với dung dịch HCl, H2SO4 loãng, đặc; nước; dung dịch muối…- Nêu được ứng dụng của hợp kim, trình bày được các dạng ăn mòn kim loại và các phương pháp chống ăn mòn kim loại. |  |
|  | Nguyên tố nhóm IA, IIA | 03 | - Nêu được cấu tạo, trạng thái tự nhiên, tính chất vật lý, ứng dụng của các nguyên tố nhóm IA, IIA.- Hiểu được tính chất hoá học của các nguyên tố nhóm IA, IIA, giải thích được các quy luật biến đổi tính chất hoá học của các nguyên tố trong nhóm.- Hiểu được khái niệm nước cứng, phân loại, tác hại và đề xuất được cơ sở các phương pháp làm mềm nước cứng. |  |
|  | Sơ lược về dãy kim loại chuyển tiếp và phức chất | 03 | - Nêu được đặc điểm cấu hình electron của nguyên tử kim loại chuyển tiếp dãy thứ nhất; tính chất vật lý và ứng dụng của phức chất.- Nêu được nguyên tử trung tâm, phối tử; các dạng liên kết, dạng hình học của phức chất.- Nêu được vai trò và ứng dụng của phức chất trong tự nhiên, y học, đời sống và sản xuất, hoá học… |  |
|  | Phi kim | 01 | - Hiểu được tính chất, vai trò, ứng dụng của các đơn chất phi kim (các nguyên tố halogen, oxygen, sulfur, nitrogen, phosphorus, carbon, silicon) cũng như hợp chất của chúng.- Vận dụng để giải các bài tập tìm chất, hoàn thành sơ đồ phản ứng và các bài tập định lượng có liên quan. |  |
|  | Luyện đề | 06 | - Vận dụng các kiến thức đã học để luyện tập làm đề. |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BGH DUYỆT** | **TỔ CM****Nguyễn Thị Thu** | **GIÁO VIÊN****Nguyễn Đắc Duẩn** |